TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2024/HS-PT
Ngày: 29/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Vân

Các Thẩm phán: Bà Võ Bích Hải

Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Lượm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 176/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Kim T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 81/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Kim T, sinh ngày 14/4/1969 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: khu vực T, phường L, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá: 9/12. Con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Bùi Thị M (chết); có vợ là Nguyễn Thị T (chết); con có 02 người, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh năm 1987. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án, còn có đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, Nguyễn Kim T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83F3-3270 chở ông Nguyễn Văn Th lưu thông theo hướng từ quận Ô Môn về quận Thốt Nốt trên tuyến Quốc lộ 91. Khi đến đoạn

đường Km25+400 QL91 thuộc khu vực Thới Hưng, phường Long Hưng, quận Ô Môn, thì T chuyển hướng xe qua đường để qua cầu Kênh Lầu. Khi qua đến làn đường dành cho xe mô tô ở làn đường ngược chiều (hướng quận Thốt Nốt về quận Ô Môn) T phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 67M9-3180 do anh Phạm Thanh Q điều khiển đi một mình, xe anh Q còn cách khoảng 15 mét (mười lăm mét) và đang chạy trên làn đường mô tô. T không nhường đường cho xe của anh Q mà chủ quan cho rằng có thể qua đường được nên tiếp tục điều khiển xe hướng về cầu Kênh Lầu. Khi qua đến làn đường dành cho xe mô tô (hướng quận Thốt Nốt về quận Ô Môn), khi xe của T chưa qua hết làn đường nói trên thì xảy ra va chạm với xe mô tô do anh Phạm Thanh Q điều khiển. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Q bị thương nặng, đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 07/01/2023 thì tử vong tại Bệnh viện đa khoa thành phố Cần Thơ.

Căn cứ kết luận giám định pháp y về tử thi số 37/TT ngày 31/01/2023 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Phạm Thanh Q tử vong do chấn thương sọ não.

Xét nghiệm nồng độ cồn: Phạm Thanh Q và Nguyễn Kim T không có nồng độ cồn.

Qua xác minh, Nguyễn Kim T và Phạm Thanh Q không có giấy phép lái xe theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: đoạn đường nơi xảy ra vụ việc thuộc đoạn Km25+400 QL91, mặt đường rộng 10m70, là đường hai chiều có vạch kẻ đường không liên tục màu vàng giới hạn hai chiều đường, mỗi chiều đường gồm 02 làn, dành cho xe ô tô rộng 3m5, làn đường dành cho xe mô tô rộng 1m9. Xe mô tô 83F3-3270 (1) ngã sang trái và nằm trong lề phải hướng Thốt Nốt về Ô Môn, trục bánh trước và trục bánh sau đo ra mép đường là 1m và 1m03, xe mô tô 67M9-3180 (2) ngã sang trái và nằm trên đường lộ, trục bánh trước và trục bánh sau đo vào mép đường là 2m45 và 2m05. Vết cày (3) hướng về xe (1) đo vào mép đường bên phải là 1m23, đo vào gác chân trước trái xe (1) là 3m. Vết cày (4) hướng về xe (2) đo vào mép đường bên phải là 1m59, đo vào gác chân trái phía trước xe (2) là 3m80, hai điểm đầu vết cày cách nhau 1m43.

Khám nghiệm phương tiện 67M9-3180 nhiều dấu vết hư hỏng phần đầu xe, phương tiện 83F3-3270 có dấu vết (4) kim loại bộ phận giảm thanh bị thụn, móp, kích thước (7x5,5cm) vết cách nền phía dưới 21cm.

Ghi lời khai những người làm chứng Lê Thị N, Nguyễn Kế T xác định hiện trường sau vụ tai nạn không bị ai thay đổi cho đến khi lực lượng cảnh sát giao thông đến hiện trường. Lời khai người làm chứng Nguyễn Kế T chứng kiến toàn bộ diễn biến vụ tai nạn, xác định Nguyễn Kim T qua đường không an toàn, không có xi nhan khi chuyển hướng qua đường, khi điều khiển xe qua đến giữa đường thì có xe ô tô phía sau, ông T điều khiển xe chạy nhanh qua đường, khi đến làn đường dành cho xe mô tô (hướng quận Thốt Nốt về quận Bình Thủy) thì người thanh niên điều khiển xe bị bất ngờ và xảy ra va chạm giữa xe của ông T và xe của người thanh niên.

Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn T: T không có xi nhan đèn để xin đường, xe của T chưa lên được dốc cầu Kênh Lầu, bánh xe trước của ông T mới đến sát phần đường mô tô sát mép đường dẫn lên cầu Kênh Lầu.

Lời khai của Nguyễn Kim T vào ngày 05/01/2023 khi làm việc với Đội Cảnh sát giao thông, Công an quận Ô Môn khai nhận xe mô tô của T bánh trước lên cầu Kênh Lầu, bánh sau còn bên phần đường xe mô tô thì va chạm với xe của Q, vị trí va chạm trên xe là ở bộ phận giảm thanh bị móp, đuôi đèn phía sau, biển số bị bể sứt ra khỏi xe. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận xe đã lên dốc cầu và do Q bị té mới lao lên và va chạm với xe của T điều khiển.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, lời khai của người làm chứng, khai nhận của Nguyễn Kim T đủ cơ sở xác định: vùng va chạm thuộc làn đường dành cho xe mô tô (hướng từ Thốt Nốt về Ô Môn), xác định vị trí đầu xe 67M9-3180 va chạm vào bộ phận giảm thanh (bô xe) của xe mô tô 83F3-3270. Nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn là do Nguyễn Kim T điều khiển xe chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, không nhường đường, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe, vi phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 15 và khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Qua xác minh, xe mô tô biển kiểm soát 83F3-3270 do Lai Hoàng V đứng tên. Năm 2022, ông Võ Hồng Đ mua của một người bạn và cách nay 02 năm bán lại cho Nguyễn Kim T nhưng chỉ giao giấy tờ xe không có làm hợp đồng mua bán.

Xe mô tô 67M9-3180 do Dương Tấn K đứng tên nhưng qua xác minh thì K không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Phía gia đình nạn nhân Phan Thanh Q không biết rõ Q mua xe trên vào thời gian nào và mua của ai.

Vật chứng: 01 xe mô tô biển kiểm soát 83F3-3270 đã qua sử dụng và hư hỏng sau tai nạn; 01 xe mô tô biển kiểm soát 67M9-3180 đã qua sử dụng và hư hỏng sau tai nạn.

Trách nhiệm dân sự: các bên chưa thỏa thuận bồi thường được, phía gia đình nạn nhân yêu cầu bồi thường đối với tính mạng bị xâm phạm, chi phí mai táng, chi phí điều trị tại bệnh viện và cấp dưỡng nuôi 02 con nhỏ của Q. Yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại bản án hình sự số 81/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Kim T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 28/11/2023 bị cáo Nguyễn Kim T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp thêm chứng cứ nào mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên toà nhận định: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với tình tiết định khung tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét thấy, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là tương xứng và phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định.

[2] Quá trình tố tụng, bị cáo cho rằng va chạm xảy ra là do bị hại ngã xe trước mới va chạm với xe của bị cáo, bị cáo chỉ có phần lỗi khi điều khiển xe nhưng không có giấy phép lái xe. Tuy nhiên, qua đối chiếu với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện cùng lời khai của người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Ngày 03/01/2023, mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe mô tô trên 50 cc tham gia giao thông. Đến đoạn đường Km25+400 QL91 thuộc khu vực Thới Hưng, bị cáo điều khiển xe qua đường không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho xe đi ngược chiều dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 67M9 – 3180 do anh Phạm Thanh Q điều khiển, hậu quả làm anh Q tử vong.

[2.2] Kết quả khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện và lời khai của người làm chứng cùng lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Kim T xác định vùng va chạm thuộc làn đường dành cho xe mô tô (hướng từ Thốt Nốt về Ô Môn), xác định vị trí đầu xe 67M9-3180 va chạm vào bộ phận giảm thanh (bô xe) của xe mô tô 83F3-3270. Nguyên nhân chính xảy ra vụ tai nạn là do bị cáo điều khiển xe chuyển hướng qua đường không đảm bảo an toàn, không nhường đường, điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe.

[2.3] Với hành vi trên, cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung *"Không có giấy phép lái xe theo quy định"* tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an

toàn giao thông đường bộ do Nhà nước quy định; đó là những quy định nhằm đảm bảo an toàn giao thông, bảo đảm cho hoạt động giao thông đường bộ được diễn ra bình thường và thông suốt, cũng nhằm để bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực nhận thức và hiểu rõ quy định pháp luật liên quan đến giao thông đường bộ nhưng chỉ vì chủ quan, quá tự tin, cho rằng hậu quả không xảy ra nên bị cáo vẫn tham gia giao thông khi chưa có giấy phép lái xe theo quy định, hậu quả là đã xảy ra va chạm làm cho người bị hại tử vong gây mất mát đau thương không gì bù đắp được cho gia đình người bị hại. Do đó cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội có thời hạn để cải tạo, giáo dục là cần thiết, qua đó cũng nhằm đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3.2] T trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, bị cáo khai báo quanh co, chưa thể hiện sự ăn năn hối cải cũng như chưa tự nguyện bồi thường khắc phục phần nào hậu quả cho gia đình người bị hại nên không được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[3.2] Tuy nhiên, theo hồ sơ vụ án có thể hiện trước đó bị cáo được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Long Hưng, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ và Ban Chỉ huy Q sự quận Ô Môn tặng giấy khen do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ Q sự, quốc phòng, an ninh tại địa phương nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[3.3] Xét, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng là thỏa đáng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Ngoài ra, các lý do mà bị cáo nêu trong đơn kháng cáo không phải là căn cứ để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Bên cạnh đó, bị cáo cũng không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên về việc giữ y bản án sơ thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Kim T**.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 81/2023/HS-ST ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (có điều chỉnh về điều luật).

1. *Tuyên bố*: Bị cáo **Nguyễn Kim T** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cơ quan tố tụng Q. Ô Môn;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Bích Vân